

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 326/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Phạm Văn T - sinh năm 1975

Địa chỉ: 122/14 đường V, tổ 1, thôn X, xã Y, T phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Bà Trần Thị C - sinh năm 1983

Địa chỉ: 122/14 đường V, tổ 1, thôn X, xã Y, T phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T ngày 07 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T ngày 07 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Văn T và bà Trần Thị C.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Phạm Văn T và bà Trần Thị C có 02 con chung Phạm Tấn Kiệt - sinh ngày 02/11/2002 và Phạm Quốc Trung - sinh ngày 25/9/2012. Con chung Phạm Tấn Kiệt đã trưởng T. Ông Phạm Văn T trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Phạm Quốc Trung - sinh ngày 25/9/2012 cho đến khi đủ 18 tuổi. Ông T không yêu cầu bà C cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết ông T và bà C có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Phạm Văn T và bà Trần Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Phạm Văn T và bà Trần Thị C mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông T tự nguyện nộp toàn bộ án phí thay

cho bà C. Như vậy, ông T phải nộp 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0001309 ngày 16/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự T phố Nha Trang. Hoàn lại cho ông T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**\* Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS ND TP.Nha Trang;
- Chi cục THA DS TP.Nha Trang;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã Vĩnh Thạnh (ĐKKH số 05 quyển 01 ngày 12/01/2006) ;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ly**